

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2018/HNGĐ-ST

Ngày 14-8-2018

V/v: Ly hôn và tranh chấp
nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thành Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Văn Nô;

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Võ Thị Lê - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên tham gia phiên tòa:***
Bà Bò Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 106/2018/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2018 về việc “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Võ Đăng Kh, sinh năm 1996; địa chỉ: Tổ 2, khu phố C Ch, phường Th Ph, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Chị Lê Kim L, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ 2, khu phố C Ch, phường Th Ph, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 09 tháng 3 năm 2018, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Võ Đăng Kh trình bày: Anh Võ Đăng Kh và chị Lê Kim L kết hôn trên cơ sở tự nguyện có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán, có đăng ký kết hôn ngày 14 tháng 12 năm 2016 tại Ủy ban nhân dân phường Th

Ph, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Sau khi cưới vợ chồng sống chung với cha mẹ anhKh tại địa chỉ: Tổ 2, khu phố C Ch, phường Th Ph, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên trong cuộc sống do tính tình không hòa hợp nên vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn cãi vã nhau. Mỗi lần vợ chồng cãi nhau chị L lại đưa theo con chung Võ Ngọc Phương U bỏ nhà đi, anhKh đã nhiều lần tìm kiếm khuyên chị L quay về, về sống chung không được bao lâu vợ chồng lại tiếp tục phát sinh cãi vã. Đầu tháng 10/2017, một lần nữa chị L lại dẫn con bỏ nhà đi, cùng từ đó vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Vợ chồng đã được gia đình và bạn bè nhiều lần khuyên nhủ, phân tích và hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng không có kết quả. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể tiếp tục kéo dài cuộc sống hôn nhân nên anhKh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Lê Kim L.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Võ Ngọc Phương U, sinh ngày 25/8/2015. Hiện tại cháu Uyên đang do chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Khi ly hôn, anhKh yêu cầu giao cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng cháu Uyên, anhKh cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nguyên đơn anh Võ Đăng Kh có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Bị đơn chị Lê Kim L đã được Tòa án tổng đạt văn bản tố tụng, niêm yết thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên hòa giải, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, chuyển giao tài liệu, chứng cứ nguyên đơn khởi kiện, thông báo về kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng chị L không đến Tòa án, cũng không nộp văn bản ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Chị L vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do chính đáng.

Theo biên bản xác minh ngày 29/6/2018 tại nhà của bà Nguyễn Ngọc L (mẹ ruột anhKh), bà Lụa cung cấp thông tin như sau: Anh Võ Đăng Kh là con ruột bà L, chị Lê Kim L là con dâu bà Lụa. Sau khi cưới vợ chồng anhKh, chị L chung sống với gia đình bà Lụa cho đến nay và chị L đã nhập hộ khẩu vào gia đình bà tại tổ 2, khu phố C Ch, phường Th Ph, thị xã Tân Uyên từ ngày 11/3/2017. Hiện nay, chị L vẫn còn trong hộ khẩu của gia đình. Trong thời gian chung sống, anhKh và chị L thường xuyên cãi vã, mỗi lần vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, chị L đều ẵm con bỏ nhà đi, gần đây nhất vào tháng 10/2017, từ đó vợ chồng sống ly thân cho đến nay.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên tại phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng và đương sự đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; Thẩm phán xác định quan hệ pháp luật đúng theo quy định tại Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên. Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa; bị đơn đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên việc Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục vắng mặt những người tham gia tố tụng là đúng qui định.

Về nội dung: Căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ đã được xác minh thu thập, hòa giải được Hội đồng xét xử xem xét và kết quả tranh luận của người tham gia tố tụng, xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận,

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên: Về quan hệ hôn nhân: Anh Võ Đăng Kh được ly hôn với chị Lê Kim L; về con chung: Giao con chung Võ Ngọc Phương Uyên, sinh ngày 25/8/2015 cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng, ghi nhận sự tự nguyện của anh Kh về việc cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) cho tới khi đủ 18 tuổi; về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả công bố các tài liệu chứng cứ tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án hôn nhân và gia đình mà bị đơn cư trú tại thị xã Tân Uyên và nguyên đơn đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên giải quyết. Căn cứ vào các Điều 28, 35 và 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

[2] Về việc vắng mặt của các đương sự: Nguyên đơn anh Võ Đăng Kh có đơn xin giải quyết vắng mặt, bị đơn chị Lê Kim L được triệu tập tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Võ Đăng Kh và chị Lê Kim L là những người đủ điều kiện kết hôn; chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu để tiến tới hôn nhân; có đăng ký kết hôn tại xã Ủy ban nhân dân phường Th Ph, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương vào ngày 14 tháng 12 năm 2016, theo quy định tại Điều 8 và Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình, đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Về mâu thuẫn vợ chồng: Anh Võ Đăng Kh xác định cuộc sống chung giữa anhKh và chị L không hạnh phúc, trong thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên cãi vã, nguyên nhân là do tính tình không hòa hợp, không tìm được tiếng nói chung, mỗi lần vợ chồng mâu thuẫn chị L đều đưa theo con chung bỏ nhà đi, lần bỏ nhà đi gần đây nhất là vào tháng 10/2017, từ thời gian đó vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Vợ chồng đã được cha mẹ khuyên bảo hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không đạt kết quả nên anhKh khởi kiện yêu cầu được ly hôn với chị L.

Quá trình giải quyết vụ án, chị L không đến Tòa án cho thấy chị L không muốn hàn gắn hạnh phúc gia đình. Về phía anhKh trong quá trình tố tụng xác định hoàn toàn không còn tình cảm với chị L và không thể tiếp tục chung sống với chị L. Xét thấy, quan hệ hôn nhân tồn tại bền vững dựa trên tình cảm của vợ chồng, sự yêu thương, chăm sóc lẫn nhau giữa vợ chồng nhưng quan hệ hôn nhân của anhKh và chị L đã không đạt được các yếu tố của một gia đình hạnh phúc. Do đó, có căn cứ xác định mâu thuẫn giữa anhKh và chị L đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, anhKh có đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn với chị L là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về con chung: AnhKh yêu cầu giao con chung Võ Ngọc Phương U, sinh ngày 25/8/2015 cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng, anhKh tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu U mỗi tháng 1.000.000 đồng cho tới khi đủ 18 tuổi. Xét thấy, hiện tại cháu U đang do chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, hơn nữa cháu Uyên dưới 36 tháng tuổi, rất cần sự chăm sóc của người mẹ. Vì vậy, yêu cầu của anhKh là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận và giao cho chị L được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Võ Ngọc Phương U. Ghi nhận ý chí tự nguyện của anhKh về việc cấp dưỡng nuôi cháu U mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) cho tới khi cháu U đủ 18 tuổi.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp quy định pháp luật.

[6] Về án phí: Nguyên đơn phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 26, 35, 39, 92 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Áp dụng Điều 17, 19, 56, 81, 82, 83, 84 và 85 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Áp dụng Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Võ Đăng Kh về việc ly hôn với chị Lê Kim L, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Võ Đăng Kh được ly hôn với chị Lê Kim L.
- Về con chung: Chị Lê Kim L được tiếp tục nuôi dưỡng con chung Võ Ngọc Phương U, sinh ngày 25/8/2015.

Ghi nhận ý chí tự nguyện của anh Võ Đăng Kh về việc cấp dưỡng nuôi con chung Võ Ngọc Phương U mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Anh Võ Đăng Kh và chị Lê Kim L đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2. Về án phí:

- Anh Võ Đăng Kh phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0013782, ngày 20/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Anh Võ Đăng Kh phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Về quyền kháng cáo: Anh Võ Đăng Kh và chị Lê Kim L vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thị xã Tân Uyên (01);
- THADS thị xã Tân Uyên (01);
- UBND phường Th Ph, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (01);
- Các đương sự (02);
- Lưu: HS, VT (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thành Hiệp